TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CHÍ LINH** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2021/HS - ST
Ngày: 26-4-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Chu Thị Thu Hương

Các hội thẩm nhân dân :

Ông Nguyễn Văn Thành

Ông Phạm Phúc Ân

- ***Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Vân Anh - Th□ ký Toà án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên toà:*** Bà Vũ Thị Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 04 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 119/2020/HSST – ST ngày 20 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2020/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Ninh Thị Hải Y, sinh năm 1972. Nơi ĐKHKTT: Tổ dân phố Cầu 7, phường T, quận B, thành phố H. Nơi ở: Khu dân cư số 5, phường P, thành phố C, tỉnh H.Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không ;Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông: Ninh Văn H và con bà Đào Thị V; có chồng Đặng Văn T. Bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1997. Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/7/2020 đến ngày 02/8/2020 thì chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh H.Có mặt.

+ Những người làm chứng:

1. Phùng Đức T, sinh năm 1993, trú tại: Khu dân cư C, phường C, thành phố C, tỉnh H. Vắng mặt.

2. Bùi Văn K, sinh năm 1990, trú tại: Tổ 5, khu 1, phường H, thành phố H, tỉnh Q. Vắng mặt.

3. Nguyễn Thị T (tên gọi khác: T), sinh năm 1964, trú tại : số 27/17 đường Đ, phường Đ, quận L, thành phố H. Vắng mặt.

4. Nguyễn Thị P, sinh năm 1991, trú tại : Thôn T, xã T, huyện G, tỉnh B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 27 tháng 7 năm 2020, T và K rủ nhau đi tìm gái mua dâm. Khi đi, hai người thống nhất mỗi người bỏ ra số tiền 500.000 đồng đưa T cầm để giao dịch mua dâm. Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, T và K đến quán Cà phê "H" do Ninh Thị Hải Y làm chủ, có địa chỉ khu dân cư số 5, phường P, thành phố C, tỉnh H (quán Ninh Thị Hải Y thuê của ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1966 và bà Vũ Thị T, sinh năm 1972, trú tại: khu dân cư số 5, phường P, thành phố C mục đích để ở và bán cà phê). Gặp Y ở quầy bán nước, T hỏi Y *"có nhân viên không, hai vé bao nhiêu thế chị"*. Y hiểu ý T hỏi nhân viên bán dâm và giá mua dâm nên Y trả lời *"250.000 đồng một vé"*. T hỏi tiếp*" có em T không chị"*, Y nói *"có em T"*. Do có thỏa thuận trước với nhân viên quán là bưng bê nước, cà phê, matxa, tẩm quất nếu có khách đến mua dâm Yến sẽ sắp xếp để bán dâm cho khách ngay tại quán. Mỗi lần bán dâm, Y sẽ thu của khách số tiền 250.000đồng, số tiền trên sẽ được chia cho nhân viên 100.000 đồng. Sau khi thỏa thuận với T xong, Y dẫn T vào phòng ngủ số 3 phía cuối dãy, trong phòng có Nguyễn Thị T (tên thường gọi tại quán là T1) đang ở đó rồi Y quay ra phòng khách, thấy K đã chọn nhân viên tên P thì Y bảo P dẫn K vào phòng ngủ số 2 phía bên trái của quán. Tại phòng ngủ số 3 T1 lấy 01 chiếc bao cao su màu vàng trên vỏ có chữ VIP Condom mà Y đã đưa trước đó rồi cùng T thực hiện hành vi mua bán dâm, khoảng 15 phút sau thì xong T1 lấy bao cao su đã qua sử dụng vứt tại vị trí góc phòng ngủ rồi đi vệ sinh. Tại phòng số 2 Phương lấy 01 bao cao su màu vàng trên vỏ có chữ VIP Condom Y đã đưa trước đó rồi cùng K thực hiện hành vi mua bán dâm, khoảng 15 phút sau thì xong P vứt bao cao su đã qua sử dụng xuống nền nhà phòng ngủ rồi cùng K ra ngoài phòng khách uống nước cùng T. Khi đi ra phòng khách T thanh toán cho Y số tiền 600.000 đồng, trong đó có 500.000 đồng là tiền T và K mua dâm, 100.000 đồng là tiền nước, nhận tiền xong Y đưa cho P số tiền 100.000 đồng là tiền P vừa bán dâm cho K. Khi K và T chuẩn bị ra về thì lực lượng Công an thành phố C kiểm tra phát hiện, thu giữ tại phòng ngủ số 02 một ruột bao cao su (đã qua sử dụng); một vỏ bao cao su màu vàng trên vỏ có chữ VIP Condom; thu giữ tại phòng ngủ số 03 một ruột bao cao su (đã qua sử dụng); một vỏ bao cao su màu vàng trên vỏ có chữ VIP Condom.

Tại Cáo trạng số 91/CT-VKSCL ngày 18 tháng 11 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh H đã truy tố Ninh Thị Hải Y về tội "Chứa mại dâm" theo quy định khoản 1 Điều 327 BLHS.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Tòa án: Tuyên bố bị cáo Ninh Thị Hải Y phạm tội "Chứa mại dâm" theo quy định khoản 1 Điều 327 BLHS.

Áp dụng khoản 1 Điều 327; Điều 38; các điểm s, u khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQHH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử phạt bị cáo từ 9 tháng đến 11 tháng tù, thời hạn chấp hành án tính từ ngày tạm giữ 28/7/2020. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy 02 vỏ bao cao su màu vàng, trên có chữ Condom đã xé rách; 02 ruột bao cao su đã qua sử dụng; 10 hộp bao cao su chưa qua sử dụng nhãn hiệu VIP Condom, trong mỗi hộp có 03 bao cao su, 02 bao cao su chưa qua sử dụng nhãn hiệu VIP Condom; 01 bao tải dứa màu trắng, bên ngoài có nhiều chữ; 04 hộp bao cao su, chưa qua sử dụng, nhãn hiệu VIP Condom kích thước (12x13x25)cm, có dòng chữ "hàng cấp miễn phí không được bán", bên trong mỗi hộp chứa 48 hộp bé; 03 hộp bao cao su chưa qua sử dụng, nhãn hiệu VIP Condom, kích thước (12x13x19)cm, có chữ "LATEX", bên trong mỗi hộp chứa 48 hộp bé; 01 hộp bao cao su chưa sử dụng, nhãn hiệu VIP Condom kích thước (12x13x19)cm, đã bị bóc, bên trong hộp chứa 8 hộp bé; 05 hộp bôi trơn, nhãn hiệu VIP, kích thước (5,7x5,7x11)cm, bên trong mỗi hộp chứa 20 gói chất bôi trơn chưa qua sử dụng. Tịch thu sung quỹ số tiền 600.000đồng. Về án phí: Bị cáo Y phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, VKSND thành phố C, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Ninh Thị Hải Y tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 27 tháng 7 năm 2020, tại quán cà phê H có địa chỉ tại số khu dân cư số 5, phường P, thành phố C, tỉnh H do Ninh Thị Hải Y làm chủ, Y đã trực tiếp giao dịch, thu số tiền 500.000 đồng của Phùng Đức T và sắp xếp cho nữ nhân viên của quán là Nguyễn Thị T1 bán dâm cho Phùng Đức T; Nguyễn Thị P bán dâm cho Bùi Duy K tại phòng ngủ của quán. Hồi 22 giờ 50 cùng ngày, khi T1 và T; P và K vừa thực hiện xong hành vi mua bán dâm thì lực lượng Công an thành phố C, tỉnh H phát hiện. T và K cùng đến mua dâm, cùng đứng ra giao dịch với bị cáo Y và việc mua bán dâm diễn ra trong cùng một khoảng thời gian nên đủ căn cứ xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố bị cáo Ninh Thị Hải Y về tội "Chứa mại dâm" theo quy định tại khoản 1 Điều 327 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự công cộng, an toàn xã hội, làm ảnh hưởng xấu đến thuần phong mỹ tục, bản sắc, nếp sống văn hóa mới của dân tộc và là nguyên nhân phát sinh nhiều tệ nạn xã hội, nguy cơ lây truyền những căn bệnh nguy hiểm. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích lợi nhuận, bị cáo đã sử dụng địa điểm, cung cấp phương tiện để thực hiện hành vi mua bán dâm. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có thể răn đe, giáo dục phòng ngừa chung và rèn luyện bị cáo trở thành người có ích.

Tuy vậy, khi áp dụng hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử cũng xem xét tới các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ sau: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối lỗi với hành vi phạm tội của mình nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Trước khi thực hiện hành vi phạm tội tại bản án này, bị cáo Y đã có thành tích phát hiện, tố giác với cơ quan cảnh sát điều tra để khởi tố, truy tố và xét xử đối với đối tượng Nguyễn Văn L. Bị cáo có bố đẻ được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhì. Đồng thời, bị cáo còn tác động đến gia đình để ủng hộ địa phương 1.000.000đồng để tham gia phòng chống Covid nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm u khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Bản thân bị cáo Y là phụ nữ đã lớn tuổi, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng Điều 54 BLHS đối với bị cáo. Hiện bị cáo bị truy tố, xét xử theo

quy định tại khoản 1 Điều 327 BLHS thuộc khung hình phạt nhẹ nhất của Điều luật nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 3 Điều 54 BLHS quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố C đã thu giữ xử lý vật chứng: Đối với 02 vỏ bao cao su màu vàng, trên có chữ Condom đã xé rách; 02 ruột bao cao su đã qua sử dụng; 10 hộp bao cao su chưa qua sử dụng nhãn hiệu VIP Condom, trong mỗi hộp có 03 bao cao su, 02 bao cao su chưa qua sử dụng nhãn hiệu VIP Condom; 01 bao tải dứa màu trắng, bên ngoài có nhiều chữ; 04 hộp bao cao su, chưa qua sử dụng, nhãn hiệu VIP Condom kích thước (12x13x25)cm, có dòng chữ "hàng cấp miễn phí không được bán", bên trong mỗi hộp chứa 48 hộp bé; 03 hộp bao cao su chưa qua sử dụng, nhãn hiệu VIP Condom, kích thước (12x13x19)cm, có chữ "LATEX", bên trong mỗi hộp chứa 48 hộp bé; 01 hộp bao cao su chưa sử dụng, nhãn hiệu VIP Condom kích thước (12x13x19)cm, đã bị bóc, bên trong hộp chứa 8 hộp bé; 05 hộp bôi trơn, nhãn hiệu VIP, kích thước (5,7x5,7x11)cm, bên trong mỗi hộp chứa 20 gói chất bôi trơn chưa qua sử dụng. Đây là vật chứng không có giá trị hoặc không sử dụng được nên cần tịch thu cho tiêu hủy. Đối với số tiền 600.000 đồng, trong đó có số tiền 500.000đồng là tiền bạc do phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, còn số tiền 100.000đồng bị cáo tự nguyện không nhận lại nên sung quỹ Nhà nước là phù hợp với quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; các điểm b, c khoản 2 Điều 106 BTTTHS.

[7] Trong vụ án, đối với ông Nguyễn Văn T và bà Vũ Thị T là người cho Ninh Thị Hải Y thuê nhà để ở và kinh doanh và ở, ông bà không biết việc Yến sử dụng nhà để chứa mại dâm nên không có căn cứ để xử lý. Đối với hành vi mua, bán dâm của Nguyễn Thị T1; Phùng Đức T; Nguyễn Thị P; Bùi Duy K Công an thành phố C đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. Đối với anh Nguyễn Văn T là chồng của Ninh Thị Hải Y, anh T không biết việc Y thỏa thuận, sắp xếp cho nhân viên bán dâm tại quán nên không có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo Y bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 327; Điều 38; các điểm s, u khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54; điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm b, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm

2015; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25 tháng 11 năm 2015 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQHH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Ninh Thị Hải Y phạm tội "Chứa mại dâm".

Xử phạt bị cáo Ninh Thị Hải Y 9 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 28-7-2020.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 02 vỏ bao cao su màu vàng, trên có chữ Condom đã xé rách; 02 ruột bao cao su đã qua sử dụng; 10 hộp bao cao su chưa qua sử dụng nhãn hiệu VIP Condom, trong mỗi hộp có 03 bao cao su, 02 bao cao su chưa qua sử dụng nhãn hiệu VIP Condom; 01 bao tải dứa màu trắng, bên ngoài có nhiều chữ; 04 hộp bao cao su, chưa qua sử dụng, nhãn hiệu VIP Condom kích thước (12x13x25)cm, có dòng chữ "hàng cấp miễn phí không được bán", bên trong mỗi hộp chứa 48 hộp bé; 03 hộp bao cao su chưa qua sử dụng, nhãn hiệu VIP Condom, kích thước (12x13x19)cm, có chữ "LATEX", bên trong mỗi hộp chứa 48 hộp bé; 01 hộp bao cao su chưa sử dụng, nhãn hiệu VIP Condom kích thước (12x13x19)cm, đã bị bóc, bên trong hộp chứa 8 hộp bé; 05 hộp bôi trơn, nhãn hiệu VIP, kích thước (5,7x5,7x11)cm, bên trong mỗi hộp chứa 20 gói chất bôi trơn chưa qua sử dụng. Tịch thu sung quỹ số tiền 600.000đồng.

(Tình trạng cụ thể của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT- Công an thành phố C và Chi cục THADS thành phố C ngày 19/11/2020).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Ninh Thị Hải Y phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố C;
- VKSND tỉnh H;
- Công an thành phố C;
- Chi cục THADS thành phố C;
- Sở tư pháp tỉnh H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Chu Thị Thu Hương